Bài 5 : CÁCH THỨC VẬN ĐỘNG, PHÁT TRIỂN CỦA SỰ VẬT VÀ HIỆN TƯỢNG

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

Học xong bài này, HS cần đạt được :

1. Về kiến thức

– Nêu được khái niệm chất và lượng của sự vật, hiện tượng.

– Biết được mối quan hệ biện chứng giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất của sự vật, hiện tượng.

2. Về kĩ năng

Chỉ ra được sự khác nhau giữa chất và lượng, sự biến đổi của lượng và chất.

3. Về thái độ

Có ý thức kiên trì trong học tập và rèn luyện, không coi thường việc nhỏ, tránh các biểu hiện nôn nóng trong cuộc sống.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Dạy bài này, thực chất là dạy về quy luật lượng – chất ở mức độ sơ giản nhất nhằm hình thành phương pháp luận duy vật biện chứng cho HS. Những nội dung chính

---

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 13–14.

cần giảng kĩ là : khái niệm *chất* và *lượng*, quan hệ biện chứng giữa *lượng* và *chất*. Trọng tâm của bài là mối quan hệ giữa sự thay đổi về lượng và sự thay đổi về chất.

2. Về PPDH và hình thức tổ chức dạy học

– Trong những bài trước, tác giả sách thường khai thác những yếu tố tích cực của các phương pháp giảng dạy truyền thống để viết bài, vì vậy, sau các đơn vị kiến thức, thường được thiết kế một vài câu hỏi nhỏ để HS suy luận, vận dụng. Nhưng ở bài này và bài sau, tác giả sách không đưa ra những câu hỏi nhỏ định hướng như vậy, nhằm khuyến khích HS nêu những thắc mắc về những vấn đề đang học và GV rộng đường tìm kiếm các phương pháp giảng dạy phù hợp hơn.

– Với quan niệm như trên, trong bài này, GV có thể sử dụng các ví dụ sẵn có trong bài, coi đó là những dữ kiện, thông tin, tình huống để hướng dẫn HS đi đến kết luận : Thế nào là *chất*, *lượng*, *độ*, *điểm nút* và quan hệ giữa sự thay đổi về lượng với sự thay đổi về chất của sự vật và hiện tượng.

3. Về phương tiện dạy học

Giống như phần lớn các bài có nội dung Triết học trong SGK, GV nên có các phương tiện sau đây :

– Hình vẽ và sơ đồ. Đối với bài này, nên làm sơ đồ về mối quan hệ giữa sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất. Với sơ đồ này, GV có thể thực hiện được phương pháp trực quan, đàm thoại, nêu – giải quyết vấn đề một cách tích cực.

– SGV môn GDCD, hướng dẫn giảng dạy phần Triết học từ năm 1991 đến nay. Ngoài ra, GV nên tham khảo các tài liệu giải đáp các câu hỏi triết học do các trường đại học và cao đẳng biên soạn.

4. Về kiểm tra, đánh giá

a) Gợi ý trả lời câu hỏi và giải bài tập

Câu hỏi số 4 của phần Bài tập :

– Cách mạng tháng Tám năm 1945 dẫn đến việc thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là *chất*.

– Cao trào Xô-viết Nghệ – Tĩnh, cuộc vận động dân chủ (1936 – 1939), phong trào giải phóng dân tộc (1939 – 1945) là *lượng*.

b) Gợi ý kiểm tra, đánh giá

– Hãy phân biệt khái niệm *chất* và khái niệm *lượng*.

– Hãy chứng minh rằng lượng đổi đến một giới hạn nhất định, chất của sự vật sẽ thay đổi.

III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI HỌC

1. Phần mở bài

Để tạo tâm thế, dẫn dắt HS tham gia bài học, GV có thể :

– Giới thiệu chuyển tiếp bài (Phần mở đầu bài học của SGK).

– Dẫn câu chuyện ngắn, ca dao, tục ngữ có hàm ý lượng đổi, chất đổi.

Ví dụ : Thành ngữ : Góp gió thành bão, góp cây thành rừng.

2. Phần tổ chức dạy học các đơn vị kiến thức

Trong SGK, tác giả sách đã trình bày theo trật tự : Khái niệm chất và khái niệm lượng, mối quan hệ giữa sự thay đổi về lượng và sự thay đổi về chất. Dưới đây xin trao đổi về mức độ kiến thức và phương án dạy từng đơn vị kiến thức.

a) Dạy học đơn vị kiến thức 1 : Lượng, cách thức biến đổi của lượng, vai trò biến đổi của lượng

* *Mức độ kiến thức*

HS cần nhận biết được dấu hiệu về lượng của sự vật, cách thức biến đổi dần dần của lượng và khi lượng biến đổi đến một giới hạn nhất định (tuỳ sự vật cụ thể) chất của sự vật, hiện tượng sẽ biến đổi.

* *Cách thực hiện*

GV sử dụng hai ví dụ trong SGK để phân tích về khái niệm lượng.

Cần chú ý : Lượng là những thuộc tính vốn có của sự vật (trái với chủ nghĩa duy tâm). Trong thực tế, lượng có thể được xác định bằng những đơn vị đo lường chính xác, nhưng có những tính quy định về lượng chỉ được xác định nhờ tư duy trừu tượng, và sự khái quát hoá (trái với phương pháp luận siêu hình).

– Cách thức biến đổi của lượng : So với cách thức biến đổi của chất, về trình tự thời gian : lượng biến đổi trước ; về nhịp độ : lượng biến đổi dần dần, từ từ (tiệm tiến).

Cần chú ý : Hướng biến đổi của lượng, hoặc tăng dần, hoặc giảm dần (còn được gọi là thuận – nghịch chiều).

– Vai trò biến đổi của lượng : Lượng luôn luôn gắn liền với chất, lượng của chất, không có lượng thuần tuý. Muốn có chất đổi phải có lượng đổi, lượng đổi (sự tích luỹ về lượng) là điều kiện tất yếu của chất đổi.

Cần chú ý : Không phải bất kì sự biến đổi nào về lượng cũng dẫn ngay đến sự biến đổi về chất. Sự biến đổi về lượng trong giới hạn của độ thì chưa gây nên sự biến đổi về chất. Theo Mác, sự biến đổi ấy phải đạt đến một giới hạn nào đó mới dẫn đến sự biến đổi của chất. Giới hạn này do đặc trưng, tính chất của từng sự vật và hiện tượng cụ thể quyết định.

b) Dạy học đơn vị kiến thức 2 : Chất, cách thức biến đổi của chất, vai trò biến đổi của chất

* *Mức độ kiến thức*

HS cần nhận biết được dấu hiệu về chất của sự vật, cách thức biến đổi nhanh chóng của chất và khi chất mới ra đời lại hình thành một lượng mới phù hợp với nó.

* *Cách thực hiện*

Hướng dẫn HS tìm hiểu khái niệm này theo cách tìm hiểu khái niệm lượng.

Cần chú ý : Chất là những thuộc tính cơ bản vốn có của sự vật (chống chủ nghĩa duy tâm). Mỗi sự vật, hiện tượng đều có mặt chất và mặt lượng thống nhất với nhau, không có chất trừu tượng và lượng trừu tượng (chống phương pháp luận siêu hình). Khi chất của sự vật biến đổi thì bản thân sự vật cũng biến đổi.

– Cách thức biến đổi của chất : So với cách thức biến đổi của lượng, về trình tự thời gian – chất biến đổi sau, về nhịp độ – chất biến đổi nhanh chóng (đột biến).

Cần chú ý : Theo mục tiêu của chương trình, SGK không đề cập đến khái niệm bước nhảy, hình thức các bước nhảy của chất. Vì vậy, xin lưu ý hai điểm : *Thứ nhất*, khi chất đổi gọi là bước nhảy (lâu nay thường viết là nhảy vọt),

SGK diễn đạt là sự chuyển hoá. *Thứ hai*, trong các hình thức của bước nhảy có hình thức bước nhảy dần dần. Vì vậy, cần phân biệt cho HS "*dần dần*" trong trường hợp lượng đổi và trong trường hợp chất đổi.

– Vai trò biến đổi của chất : Chất đổi là kết thúc một giai đoạn biến đổi của lượng, chất mới ra đời thay thế chất cũ, sự vật mới ra đời thay thế sự vật cũ. Đây là điểm nút trong quá trình vận động liên tục của các sự vật và hiện tượng.

Cần chú ý : Khi chất mới ra đời, lại hình thành một lượng mới, tạo thành sự thống nhất mới giữa chất và lượng. Như vậy, mỗi một bước nhảy, chất mới ra đời thay thế chất cũ là một sự đứt đoạn trong liên tục của quá trình phát triển của sự vật.

3. Phần củng cố

Nhằm hệ thống hoá, khắc sâu kiến thức, GV có thể hướng dẫn HS làm tốt bài tập số 3 và số 5.

IV – TƯ LIỆU THAM KHẢO

1. Quan hệ giữa sự thay đổi về lượng và sự thay đổi về chất : Trên cơ sở ý kiến của Hê-ghen phê phán quan điểm của những người siêu hình tuyệt đối hoá tiệm tiến, Lê-nin khẳng định : "Tính tiệm tiến mà không có bước nhảy vọt, thì không giải thích được gì cả"[(1)].

2. Hình thức các bước nhảy : Sự thay đổi về chất của các sự vật và hiện tượng có những bước nhảy rất đa dạng. Căn cứ vào thời gian, tính chất, phạm vi, người ta thường phân chia thành các bước nhảy : Bước nhảy đột biến, bước nhảy dần dần, bước nhảy toàn bộ, bước nhảy cục bộ, bước nhảy lớn, bước nhảy nhỏ...

---

(1) V. I. Lê-nin, *Toàn tập, Sđd*, Tập 29, tr. 133.